TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 955/QĐST-HNGĐ *TP ., ngày 14 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, Điều 55, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107 và Điều 110, Điều 116 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 2330/2024/TLST-HNGĐngày 17 tháng 10 năm 2024 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôngồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: ông Nguyễn Trung K năm 1982
Nơi thường trú: 33 M, V, TP N, Khánh Hòa.
Địa chỉ: 6 T, phường T, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh.

Và bà Huỳnh Thị Lan D năm 1983
Nơi thường trú: 267/7 Lê Văn V, khu phố E, phường H, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh.
Địa chỉ: 6 T, phường T, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2025.

- Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Trung Kiênbà Huỳnh Thị L Dungthuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Nguyễn Trung K1 Huỳnh Thị Lan D1 định có 02 con chung tên Nguyễn Huỳnh Bích P (nữ), sinh ngày 26/12/2004 (đã trưởng thành); Nguyễn Huỳnh Gia K2 (nam), sinh ngày 31/7/2015.

Hai bên thống nhất giao con chung tên Nguyễn Huỳnh Gia K2 (nam), sinh ngày 31/7/2015 cho bà Huỳnh Thị Lan D2 chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục, ông Nguyễn Trung K3 nuôi con mỗi tháng 10.000.000 (mười triệu) đồng, thực hiện cấp dưỡng vào ngày đầu tiên của mỗi tháng, bắt đầu từ khi quyết định của Toà án có hiệu lực pháp luật

đến khi phát sinh một trong các điều kiện chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo qui định của pháp luật.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ Luật Dân sự năm 2015.

Quyền và nghĩa vụ của ông Nguyễn Trung K1 Huỳnh Thị Lan D3 việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung được thực hiện theo quy định tại các Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung: ông Nguyễn Trung K1 Huỳnh Thị Lan D4 nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ chung: ông Nguyễn Trung K1 Huỳnh Thị Lan D5 xác định không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về lệ phí: Lệ phí dân sự sơ thẩm 300.000 (ba trăm nghìn) đồng ông Nguyễn Trung K1 Huỳnh Thị Lan D6.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Trung Kiênbà Huỳnh Thị L Dungthuận tình ly hôn (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 490/TLKH-BS do Ủy ban nhân dân phường H, Quận I (nay là thành phố T), Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 08 tháng 11 năm 2024 cho ông Nguyễn Trung K1 Huỳnh Thị Lan D7

- Về con chung: Hai bên thống nhất giao con chung tên Nguyễn Huỳnh Gia K2 (nam), sinh ngày 31/7/2015 cho bà Huỳnh Thị Lan D2 chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục, ông Nguyễn Trung K3 nuôi con mỗi tháng 10.000.000 (mười triệu) đồng, thực hiện cấp dưỡng vào ngày đầu tiên của mỗi tháng, bắt đầu từ khi quyết định của Toà án có hiệu lực pháp luật đến khi phát sinh một trong các điều kiện chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo qui định của pháp luật.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ Luật Dân sự năm 2015.

Quyền và nghĩa vụ của ông Nguyễn Trung K1 Huỳnh Thị Lan D3 việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung được thực hiện theo quy định tại các Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung: ông Nguyễn Trung K1 Huỳnh Thị Lan D4 nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ chung: ông Nguyễn Trung K1 Huỳnh Thị Lan D5 xác định không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí Toà án: Lệ phí dân sự sơ thẩm 300.000 (ba trăm nghìn) đồng ông Nguyễn Trung K1 Huỳnh Thị L Dungnghĩa vụ nộp, nhưng được cấn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng ông Nguyễn Trung K1 Huỳnh Thị L Dungnộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 00443744 ngày 17 tháng 10 năm 2024do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh lập.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.Thủ Đức;
- Chi cục THA dân sự TP.Thủ Đức;
- Toà án nhân dân TP.Hồ Chí Minh;
- Cơ quan đã thực hiện việc ĐKKH;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Thị Loan